

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BUÔN HỒ  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 11- 8- 2022

“V/v: Tranh chấp về hôn nhân và gia  
đình”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Bá Nhất.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Ngọc Khánh
2. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thiệu Sỹ Vững - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Toàn; chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 38/2022/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022 về việc: “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST- HNGĐ, ngày 05 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn B, xã T, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**- Bị đơn:** Anh Lê Quốc P, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn T, xã B, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:**

**- Về quan hệ hôn nhân:** Chị H và anh P tự nguyện về chung sống với nhau từ năm 2020 có đăng ký kết hôn từ ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại Ủy ban nhân dân xã B, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện và không bị ai ép buộc.

Sau khi về chung sống với nhau được một thời gian hạnh phúc, rồi sau đó thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh P không có trách nhiệm với vợ con, không chăm lo cho vợ con. Nay cuộc sống không thể hàn gắn được nữa, vì vậy, chị H đề nghị Tòa án xem xét cho chị H được ly hôn với anh P.

- *Về con chung*: Quá trình chung sống chị H và anh P có với nhau 01 người con chung là cháu: Lê Mỹ N, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2021 hiện cháu đang ở với chị H.

Nay ly hôn thì chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

- *Về cấp dưỡng*: Chị H không yêu cầu anh P phải cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Quá trình điều tra thu thập tài liệu chứng cứ, mặc dù được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh P là bị đơn lẫn tránh, không hợp tác nên không ghi nhận ý kiến của bị đơn về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng như không tiến hành hòa giải được đối với các đương sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án: Đối với Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên toà, HĐXX thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích H với anh Lê Quốc P; Về con chung: Giao con chung là cháu Lê Mỹ N, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2021 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi; Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung nợ chung: Chị H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết; Về án phí: Nguyên đơn phải nộp theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Đây là vụ án “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”. Việc Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần đối với bị đơn đến để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng vẫn không có mặt. Nguyên đơn có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Vì vậy, theo quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 207

của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải, công khai chứng cứ đối với các đương sự được.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai phải có mặt tại phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị H và anh P chung sống có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, chị H khai nhận sau khi về chung sống với nhau được một thời gian hạnh phúc, rồi sau đó thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh P không có trách nhiệm với vợ con, không chăm lo cho vợ con và đã sống ly thân với nhau từ tháng 01 năm 2022 đến nay, cuộc sống vợ chồng không thể hàn gắn là có căn cứ để chấp nhận. Mặc dù, không ghi nhận được ý kiến của bị đơn về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuy nhiên, theo Biên bản xác minh ngày 20 tháng 6 năm 2022 của chính quyền địa phương thể hiện: Chị H với anh P đăng ký kết hôn vào ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại Ủy ban nhân dân xã B, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình chung sống chị H và anh P xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân cụ thể như thế nào thì không biết và chị H đã bỏ về nhà cha mẹ để ở cho đến nay. Chị H và anh P đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2022 đến nay.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định do bất đồng quan điểm sống, anh P không chăm lo đến gia đình nên mâu thuẫn vợ chồng thường xuyên xảy ra, ngày một trầm trọng và thực tế vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2022 đến nay. Do vậy, có đủ căn cứ để xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh P là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho ly hôn giữa chị H và anh P là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Chị H và anh P có 01 con chung, hiện tại chị H trực tiếp nuôi dưỡng và chị H có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung là có căn cứ cần chấp nhận theo quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị H không yêu cầu nên anh P cấp dưỡng nuôi con chung nên không đề cập giải quyết.

[5] *Về tài sản chung*: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] *Về án phí*: Chị H phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lý do trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 và khoản 4 Điều 207, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 54, Điều 55, khoản 1 Điều 56 và Điều 57 và các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Bích H.

Chị Nguyễn Thị Bích H được ly hôn với anh Lê Quốc P.

- Về con chung: Giao cháu Lê Mỹ N, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2021 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, nên không xem xét giải quyết.

Anh Lê Quốc P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung nên các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tạm ứng theo biên lai số: 0008508 ngày 23 tháng 02 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ;
- UBND xã B, thị xã Buôn Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Bá Nhất**



